CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 2918 ngày 19/11/2025
CHUYỂN
Lãnh đạo CC.....
Phòng VP → ...
Sao.....

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 024/ANVY/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY**

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 02213937886

Email: info@anvy.vn

Mã số doanh nghiệp: 0101651777

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 26/2025/ATTP-CNGMP.

Ngày cấp/Nơi cấp: 15/08/2025, Cục An toàn thực phẩm – Bộ Y tế.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)**

2. Thành phần: 100% Tang thầm (Mori fructus)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 5 năm kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng bên trong là túi PE, bên ngoài là thùng carton hoặc chất liệu khác theo nhu cầu, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: Thùng 10 kg, 20 kg hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở sản xuất: Anhui Duoshantang Pharmaceutical Co., Ltd.

- Địa chỉ: No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China (Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc).

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn cơ sở đính kèm. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0101851777 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY - TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

食品原料 桑葚 (Mori fructus)

Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)

成分 / Thành phần:	100% 桑葚 (Mori fructus) / 100% Tang thầm (Mori fructus)
产地 / Xuất xứ:	中国 / Trung Quốc
规格 / Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
净含量 / Khối lượng tịnh:	XX kg
生产批号 / Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
生产日期 / Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
有效期至 / Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
贮存条件 / Điều kiện bảo quản:	贮存于干燥、阴凉处，防蛀 / Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
使用说明 / Hướng dẫn sử dụng:	用于食品生产原料 / Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
生产商 / Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China / Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
出口商 / Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China / Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
进口商 / Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
地址 / Địa chỉ:	Tan Tien hamlet, Van Giang commune, Hung Yen province, Vietnam / Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 10 hoặc 20 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

BẢN DỊCH
TRANSLATION

Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)

Thành phần:	100% Tang thầm (Mori fructus)
Xuất xứ:	Trung Quốc
Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
Khối lượng tịnh:	XX kg
Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Điều kiện bảo quản:	Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
Hướng dẫn sử dụng:	Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
Địa chỉ:	Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
Địa chỉ:	Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
Địa chỉ:	Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 10 hoặc 20 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Giám đốc nhà máy

Nguyễn Đức Long

(Đã ký và đóng dấu)

Tôi, Lê Thị Ánh Linh, Căn cước công dân số: 035302004535 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/09/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Trung sang tiếng Việt.**

Ngày 26 tháng 10 năm 2026

Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Lê Thị Ánh Linh

Ngày 26 tháng 10 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Tôi, Nguyễn Đức Tuấn là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

CHỨNG THỰC

- Bà Lê Thị Ánh Linh là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Văn bản chứng thực này được lập thành 02 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 02 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số chứng thực: 159110 **Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND**

Người thực hiện chứng thực

Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ.T.Đ.D.-C.T.H.D. VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ P.Ô CHỢ DỪA - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

Tôi, Đinh Thị Hòe, CCCD số: 040192044082 Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt.**

Ngày 26 tháng 10 năm 2026

Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Đinh Thị Hoè

Ngày 26 tháng 10 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Tôi, Nguyễn Đức Tuấn là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

CHỨNG THỰC

- Bà Đinh Thị Hòe là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Văn bản chứng thực này được lập thành 02 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 02 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số chứng thực: 1594 **Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND**

Người thực hiện chứng thực
Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ.T.P - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
P. Ô CHỢ DỪA - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

食品原料 桑葚 (Mori fructus)	
Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)	
成分 / Thành phần:	100% 桑葚 (Mori fructus) / 100% Tang thầm (Mori fructus)
产地 / Xuất xứ:	中国 / Trung Quốc
规格 / Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
净含量 / Khối lượng tịnh:	XX kg
生产批号 / Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
生产日期 / Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
有效期至 / Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
贮存条件 / Điều kiện bảo quản:	贮存于干燥、阴凉处，防蛀 / Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
使用说明 / Hướng dẫn sử dụng:	用于食品生产原料 / Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
生产商 / Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China / Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
出口商 / Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China / Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
进口商 / Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
地址 / Địa chỉ:	Tan Tien hamlet, Van Giang commune, Hung Yen province, Vietnam / Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 10 hoặc 20 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

M.S.D.N.: 0101651777 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Công ty cổ phần Anvy

Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang
Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng: YJ6S2609250240-HN

Mã Số Mẫu : 242-2026-00005037

Tên mẫu/ Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)
Nhà sản xuất: Anhui Duoshantang Pharmaceutical Co., Ltd.
Địa chỉ: No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China
Nhà xuất khẩu: Bozhou Runwu Agricultural Development Co., Ltd.
Địa chỉ: Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China

Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi PE kín
Ngày nhận mẫu: 25/09/2026
Thời gian kiểm nghiệm: 25/09/2026 - 05/10/2026
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 03/10/2026

STT	CHỈ TIÊU KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	KẾT QUẢ	Giới hạn tối đa
1	VW0JW VW (a) *Enterobacteriaceae*	cfu/g	ISO 21528-2:2017	Không phát hiện (LOD=10)	$1.0x10^2$
2	VW09F VW (a) *Salmonella spp.*	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Không phát hiện	Không phát hiện
3	VW0GC VW (a) *Escherichia Coli*	/g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện	Không phát hiện
4	VW0B9 VW (a) Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)	$5.0x10^2$
5	VW0KQ VW (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022	$2.1x10^6$	$5.0x10^6$
6	VD856 VD (a) Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	0.07	1.0
7	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	0.13	2.0

Giới hạn tối đa: theo tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 015:2026/AV-NLTP, được cung cấp bởi khách hàng
Kết quả của các chỉ tiêu phân tích đã đạt theo tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 015:2026/AV-NLTP

LOQ: Giới hạn định lượng. LOD: Giới hạn phát hiện.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung
Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/10/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/10/2026

Ghi ghú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu kiểm nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải https://cdnmediaassets.eurofins.com/eurofins-apac/media/zzbfitpr/cvn001-gts-vn-202610.pdf.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Công Ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng (Địa chỉ: Lô E2b-3, đường D6, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VE" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Thành phố Cần Thơ (Địa chỉ: Phòng 319, KVIP, đường số 8, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Thành Phố Cần Thơ, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VW" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại miền Bắc (Địa chỉ: Unit 7A, Nhà xưởng Cao Tầng - Toà 1, Số 2, Đường BH5, VSIP Bắc Ninh, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại các phòng thử nghiệm ngoài hệ thống Eurofins.
Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" được thực hiện tại các phòng thử nghiệm khác của Eurofins.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-242-2026-00005037-01/242-2026-001561 bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Công ty cổ phần Anvy
Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang
Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng: YJ6S2610130148-HN

Mã Số Mẫu : 242-2026-00005624

Tên mẫu/ Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)
Nhà sản xuất: Anhui Duoshantang Pharmaceutical Co., Ltd.
Địa chỉ: No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China
Nhà xuất khẩu: Bozhou Runwu Agricultural Development Co., Ltd.
Địa chỉ: Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi PE kín
Ngày nhận mẫu: 13/10/2026
Thời gian kiểm nghiệm: 14/10/2026 - 19/10/2026
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 19/10/2026

STT	CHỈ TIÊU KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	KẾT QUẢ	Giới hạn tối đa
1	VWHGN VW (a) Aflatoxin B1	µg/kg	N79-R-RD1-TP 9745 (2022) (Ref. ISO 16050:2003 & TCVN 7596:2007)	Không phát hiện (LOD=0.5)	2.0
2	VWHGN VW (a) Aflatoxin tổng số	µg/kg	N79-R-RD1-TP 9745 (2022) (Ref. ISO 16050:2003 & TCVN 7596:2007)	Không phát hiện (LOD=0.5)	4.0

Giới hạn tối đa: theo tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 015:2026/AV-NLTP, được cung cấp bởi khách hàng
Kết quả của các chỉ tiêu phân tích đã đạt theo tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 015:2026/AV-NLTP

LOQ: Giới hạn định lượng. LOD: Giới hạn phát hiện.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung
Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/10/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/10/2026

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu kiểm nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải https://cdnmediaassets.eurofins.com/eurofins-apac/media/zzbfitpr/cvn001-gts-vn-202610.pdf.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Công Ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng (Địa chỉ: Lô E2b-3, đường D6, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VE" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Thành phố Cần Thơ (Địa chỉ: Phòng 319, KVIP, đường số 8, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Thành Phố Cần Thơ, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VW" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại miền Bắc (Địa chỉ: Unit 7A, Nhà xưởng Cao Tầng - Toà 1, Số 2, Đường BH5, VSIP Bắc Ninh, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại các phòng thử nghiệm ngoài hệ thống Eurofins.
Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" được thực hiện tại các phòng thử nghiệm khác của Eurofins.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238
(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-242-2026-00005624-02/242-2026-001707 bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Số: 015-2:2026/QĐ-TCNLTP

V/v: Ban hành và áp dụng Tiêu chuẩn cơ sở

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- Căn cứ Thông tư 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/04/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn";
- Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Anvy; nhiệm vụ và khả năng sản xuất của Công ty cổ phần Anvy;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Tiêu chuẩn cơ sở: Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)

Số hiệu: **TCCS 015:2026/AV-NLTP**

Lần ban hành: 02

Điều 2: Tiêu chuẩn này được áp dụng để kiểm tra chất lượng: Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus) tại Công ty cổ phần Anvy

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các bộ phận có liên quan thuộc Công ty cổ phần Anvy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

Hưng Yên, ngày 13 tháng 10 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

M.S.D.N: 0107...777 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY - TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

----------*----------**

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 015:2026/AV-NLTP

Lần ban hành: 02

NGUYÊN LIỆU THỰC PHẨM

TANG THẦM (MORI FRUCTUS)

MỤC LỤC

1. Mở đầu....2
2. Phạm vi áp dụng....2
3. Tiêu chuẩn kỹ thuật....2
3.1. Thành phần cấu tạo....2
3.2. Chỉ tiêu an toàn....2
3.2.1. Giới hạn về vi sinh vật theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng....2
3.2.2. Giới hạn về kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT....2
3.2.3. Giới hạn về độc tố vi nấm theo QCVN 8-1:2011/BYT....3
4. Hướng dẫn sử dụng....3
5. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói....3
6. Thời hạn sử dụng....3
7. Hướng dẫn bảo quản....3
8. Lịch sử ban hành....3

1. Mở đầu

Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)

Số tiêu chuẩn: TCCS 015:2026/AV-NLTP

Tên cơ sở: Công ty cổ phần Anvy

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, Xã Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

2. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng để kiểm tra chất lượng **"Nguyên liệu thực phẩm Tang thầm (Mori fructus)"** tại Công ty cổ phần Anvy.

3. Tiêu chuẩn kỹ thuật

3.1. Thành phần cấu tạo

100% Tang thầm (Mori fructus)

3.2. Chỉ tiêu an toàn

3.2.1. Giới hạn về vi sinh vật theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	5×10^6
2	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	5×10^2
3	*Escherichia coli*	/1 g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không được có
4	Enterobacteriaceae (Vi khuẩn Gram âm dung nạp mật)	CFU/g	ISO 21528-2:2017	1×10^2
5	*Salmonella* spp.	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Không được có

3.2.2. Giới hạn về kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	1,0
2	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	2,0

3.2.3. Giới hạn về độc tố vi nấm theo QCVN 8-1:2011/BYT

STT	Tên độc tố vi nấm	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Aflatoxin B_1	µg/kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	2,0
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	4,0

4. Hướng dẫn sử dụng

Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm.

5. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng bên trong là túi PE, bên ngoài là thùng carton hoặc chất liệu khác theo nhu cầu, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: Thùng 10 kg, 20 kg hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu.

6. Thời hạn sử dụng

5 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

7. Hướng dẫn bảo quản

Nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt.

8. Lịch sử ban hành

Lần ban hành	Nội dung thay đổi	Số tiêu chuẩn	Ngày hiệu lực
00	Để nghiên cứu thực nghiệm	TCCS NC015:2026/ AV-NLTP	08/02/2026
01	Ban hành lần đầu	TCCS 015:2026/ AV-NLTP	08/08/2026
02	Cập nhật địa chỉ cơ sở	TCCS 015:2026/ AV-NLTP	13/10/2026

Hưng Yên, ngày 13 tháng 10 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0101651777

Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 01 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 12, ngày 08 tháng 10 năm 2026

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANVY CORPORATION

Tên công ty viết tắt: ANVY ., CORP

2. Địa chỉ trụ sở chính

thôn Tân Tiến, Xã Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: *02213 937886* Số Fax: *02213 937678*

Thư điện tử: Website:

3. Vốn điều lệ: 540.300.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi tỷ ba trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 54.030.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: TÔ HỒNG THÁI Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *19/12/1971* *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *034071001875*

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: *1810-B1, Chung cư G3AB, Khu đô thị mới Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ, chữ đệm và tên: PHAN THẾ VINH Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *10/06/1976* *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *030076000119*

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: *P43 Nhà D6, Tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Phạm Thị Phương

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 26.../2025/ATTP-CNGMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

M.S.D.N: 0101651777 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
TỈNH HƯNG YÊN

Tên cơ sở: **CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY**

Địa chỉ: Thôn Bá Khê, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

ĐẠT YÊU CẦU THỰC HÀNH SẢN XUẤT TỐT (GMP)
THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

Đối với các dạng sản phẩm sau: cao lỏng, cao mềm, cao khô, viên nén, viên nén bao phim, viên nang cứng, cốm, bột, hỗn dịch, dung dịch

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 3 NĂM KỂ TỪ NGÀY KÝ

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2025

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Nguyễn Minh Hằng

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Số: 0107-2026/ANVY-UQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 10 tháng 07 năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

- *Căn cứ Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Anvy;*
- *Căn cứ vào yêu cầu công việc và hoạt động của Công ty cổ phần Anvy.*

Chúng tôi, **CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY**

Địa chỉ: Thôn Bá Khê, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

1. BÊN ỦY QUYỀN:

- Ông: **TÔ HỒNG THÁI**
- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị – Người đại diện theo pháp luật
- Ngày, tháng, năm sinh: 19/12/1971
- Số CCCD: 034071001875 Ngày cấp: 18/12/2021
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

- Ông: **NGUYỄN ĐỨC LONG**
- Chức vụ: Giám đốc Nhà máy
- Ngày, tháng, năm sinh: 29/03/1991
- Số CCCD: 001091023230 Ngày cấp: 18/12/2021
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bằng giấy ủy quyền này Bên nhận ủy quyền được thay mặt Bên ủy quyền thực hiện các công việc sau:

- Ký tên và đóng dấu công ty trên các hồ sơ công bố chất lượng vị thuốc cổ truyền, dược liệu tại Bộ Y tế (Cục Quản lý Y Dược cổ truyền); hoặc Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (Sở Y tế Hưng Yên).

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 2916 ngày 07/11/2025
CHUYỂN
Lãnh đạo CC.....
Phòng.....
.....
Sao.....

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 025/ANVY/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY**

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 02213937886

Email: info@anvy.vn

Mã số doanh nghiệp: 0101651777

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 26/2025/ATTP-CNGMP.

Ngày cấp/Nơi cấp: 15/08/2025, Cục An toàn thực phẩm – Bộ Y tế.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)**

2. Thành phần: 100% Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 5 năm kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong là túi PE, bên ngoài là thùng carton hoặc chất liệu khác theo nhu cầu, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: Thùng 20 kg, 30 kg hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở sản xuất: Anhui Duoshantang Pharmaceutical Co., Ltd.

- Địa chỉ: No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China (Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc).

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn cơ sở đính kèm. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

食品原料 黑枸杞 (Lycium ruthenicum Murray)

Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)

成分 / Thành phần:	100% 黑枸杞 (Lycium ruthenicum Murray) / 100% Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)
产地 / Xuất xứ:	中国 / Trung Quốc
规格 / Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
净含量 / Khối lượng tịnh:	XX kg
生产批号 / Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
生产日期 / Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
有效期至 / Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
贮存条件 / Điều kiện bảo quản:	贮存于干燥、阴凉处，防蛀 / Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
使用说明 / Hướng dẫn sử dụng:	用于食品生产原料 / Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
生产商 / Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China / Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
出口商 / Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China / Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
进口商 / Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
地址 / Địa chỉ:	Tan Tien hamlet, Van Giang commune, Hung Yen province, Vietnam / Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 20 hoặc 30 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

TRANSLATION

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)	
Thành phần:	100% Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)
Xuất xứ:	Trung Quốc
Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
Khối lượng tịnh:	XX kg
Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Điều kiện bảo quản:	Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
Hướng dẫn sử dụng:	Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
Địa chỉ:	Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
Địa chỉ:	Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
Địa chỉ:	Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 20 hoặc 30 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Giám đốc nhà máy

Nguyễn Đức Long

(Đã ký và đóng dấu)

Tôi, Lê Thị Ánh Linh, Căn cước công dân số: 035302004535 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/09/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Trung sang tiếng Việt.**

Ngày 26 tháng 10 năm 2026

Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Lê Thị Ánh Linh

Ngày 26 tháng 10 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Tôi, Nguyễn Đức Tuấn là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

CHỨNG THỰC

- Bà Lê Thị Ánh Linh là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Văn bản chứng thực này được lập thành 02 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 02 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số chứng thực: 15912 **Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND**

Người thực hiện chứng thực

Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ.T.P-C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
P.Ô CHỢ DỪA - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

Tôi, Đinh Thị Hòe, CCCD số: 040192044082 Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt.**

Ngày 26 tháng 10 năm 2026
Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Đinh Thị Hoè

Ngày 26 tháng 10 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Tôi, Nguyễn Đức Tuấn là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

CHỨNG THỰC

- Bà Đinh Thị Hòe là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Văn bản chứng thực này được lập thành 02 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 02 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số chứng thực: 1593 **Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND**

Người thực hiện chứng thực
Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ.T.Đ.P - C.T.H.C.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
P. Ô CHỢ DỪA - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

食品原料 黑枸杞 (Lycium ruthenicum Murray)

Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)

成分 / Thành phần:	100% 黑枸杞 (Lycium ruthenicum Murray) / 100% Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)
产地 / Xuất xứ:	中国 / Trung Quốc
规格 / Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
净含量 / Khối lượng tịnh:	XX kg
生产批号 / Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
生产日期 / Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
有效期至 / Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
贮存条件 / Điều kiện bảo quản:	贮存于干燥、阴凉处，防蛀 / Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
使用说明 / Hướng dẫn sử dụng:	用于食品生产原料 / Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
生产商 / Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China / Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
出口商 / Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China / Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
进口商 / Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
地址 / Địa chỉ:	Tan Tien hamlet, Van Giang commune, Hung Yen province, Vietnam / Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 20 hoặc 30 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

M.S.D.N: 0101651777 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Công ty cổ phần Anvy

Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang
Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng: YJ6S2610230257-HN

Mã Số Mẫu : 242-2026-00006092

Tên mẫu/ Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)
NSX: Anhui Duoshantang Pharmaceutical Co., Ltd.
Địa chỉ: No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China
Nhà xuất khẩu: Bozhou Runwu Agricultural Development Co., Ltd.
Địa chỉ: Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China

Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi PE kín
Ngày nhận mẫu: 23/10/2026
Thời gian kiểm nghiệm: 23/10/2026 - 02/11/2026
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 30/10/2026

STT	CHỈ TIÊU KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	KẾT QUẢ	Giới hạn tối đa
1	VD346 VD (a) *Enterobacteriaceae*	cfu/g	ISO 21528-2:2017	Không phát hiện (LOD=10)	$1.0x10^2$
2	VD16W VD (a) *Escherichia coli*	/g	TCVN 7924-3:2017 ISO 16649 -3:2015	Không phát hiện	Không phát hiện
3	VD368 VD (a) *Salmonella spp.*	/25 g	TCVN 10780-1:2017; ISO 6579-1:2017/Amd. 1:2020	Không phát hiện	Không phát hiện
4	VD384 VD (a) Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/g	ISO 21527-2:2008 ; TCVN 8275-2:2010	$2.0x10^3$	$5.0x10^3$
5	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	$9.4x10^3$	$5.0x10^4$
6	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)	2.0
7	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)	4.0
8	VD856 VD (a) Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	0.11	1.0
9	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	0.10	2.0

Giới hạn tối đa: theo Tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 019:2026/AV-NLTP, do khách hàng cung cấp
Kết quả của các chỉ tiêu phân tích đã đạt theo tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 019:2026/AV-NLTP

LOQ: Giới hạn định lượng. LOD: Giới hạn phát hiện.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung
Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 02/11/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 02/11/2026

Ghi ghú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu kiểm nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải https://cdnmediaassets.eurofins.com/eurofins-apac/media/zzbfitpr/cvn001-gts-vn-202610.pdf.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Công Ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng (Địa chỉ: Lô E2b-3, đường D6, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VE" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Thành phố Cần Thơ (Địa chỉ: Phòng 319, KVIP, đường số 8, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Thành Phố Cần Thơ, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VW" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại miền Bắc (Địa chỉ: Unit 7A, Nhà xưởng Cao Tầng - Toà 1, Số 2, Đường BH5, VSIP Bắc Ninh, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại các phòng thử nghiệm ngoài hệ thống Eurofins.
Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" được thực hiện tại các phòng thử nghiệm khác của Eurofins.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 019:2026/QĐ-TCNLTP	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
V/v: Ban hành và áp dụng Tiêu chuẩn cơ sở	

- Căn cứ Thông tư 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/04/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn"
- Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Anvy; nhiệm vụ và khả năng sản xuất của Công ty cổ phần Anvy

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Tiêu chuẩn cơ sở: Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)

Số hiệu: **TCCS 019:2026/AV-NLTP**

Lần ban hành: 01

Điều 2: Tiêu chuẩn này được áp dụng để kiểm tra chất lượng: Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray) tại Công ty cổ phần Anvy

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các bộ phận có liên quan thuộc Công ty cổ phần Anvy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;

Hưng Yên, ngày 22 tháng 10 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

----------*----------**

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 019:2026/AV-NLTP

Lần ban hành: 01

NGUYÊN LIỆU THỰC PHẨM

HẮC KỶ TỬ (LYCIUM RUTHENICUM MURRAY)

MỤC LỤC

1. Mở đầu....2
2. Phạm vi áp dụng....2
3. Tiêu chuẩn kỹ thuật....2
3.1. Thành phần cấu tạo....2
3.2. Chỉ tiêu an toàn....2
3.2.1. Giới hạn về vi sinh vật theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng....2
3.2.2. Giới hạn về kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT....2
3.2.3. Giới hạn về độc tố vi nấm theo QCVN 8-1:2011/BYT....3
4. Hướng dẫn sử dụng....3
5. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói....3
6. Thời hạn sử dụng....3
7. Hướng dẫn bảo quản....3
8. Lịch sử ban hành....3

1. Mở đầu

Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)

Số tiêu chuẩn: TCCS 019:2026/AV-NLTP

Tên cơ sở: Công ty cổ phần Anvy

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, Xã Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

2. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng để kiểm tra chất lượng **"Nguyên liệu thực phẩm Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)"** tại Công ty cổ phần Anvy.

3. Tiêu chuẩn kỹ thuật

3.1. Thành phần cấu tạo

100% Hắc kỷ tử (Lycium ruthenicum Murray)

3.2. Chỉ tiêu an toàn

3.2.1. Giới hạn về vi sinh vật theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	5×10^4
2	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	5×10^3
3	*Escherichia coli*	/1 g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không được có
4	Enterobacteriaceae (Vi khuẩn Gram âm dung nạp mật)	CFU/g	ISO 21528-2:2017	1×10^2
5	*Salmonella* spp.	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Không được có

3.2.2. Giới hạn về kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	1,0
2	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	2,0

3.2.3. Giới hạn về độc tố vi nấm theo QCVN 8-1:2011/BYT

STT	Tên độc tố vi nấm	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Aflatoxin B_1	µg/kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	2,0
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Tham khảo DIN EN 14123:2008-03)	4,0

4. Hướng dẫn sử dụng

Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm.

5. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng bên trong là túi PE, bên ngoài là thùng carton hoặc chất liệu khác theo nhu cầu, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: Thùng 20 kg, 30 kg hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu.

6. Thời hạn sử dụng

5 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

7. Hướng dẫn bảo quản

Nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt.

8. Lịch sử ban hành

Lần ban hành	Nội dung thay đổi	Số tiêu chuẩn	Ngày hiệu lực
00	Để nghiên cứu thực nghiệm	TCCS NC019:2026/ AV-NLTP	22/04/2026
01	Ban hành lần đầu	TCCS 019:2026/ AV-NLTP	22/10/2026

Hưng Yên, ngày 22 tháng 10 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

M.S.D.N: 0101651777 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0101651777

Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 01 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 12, ngày 08 tháng 10 năm 2026

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANVY CORPORATION

Tên công ty viết tắt: ANVY ., CORP

2. Địa chỉ trụ sở chính

thôn Tân Tiến, Xã Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: *02213 937886* Số Fax: *02213 937678*

Thư điện tử: Website:

3. Vốn điều lệ: 540.300.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi tỷ ba trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 54.030.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: TÔ HỒNG THÁI Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *19/12/1971* *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *034071001875*

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: *1810-B1, Chung cư G3AB, Khu đô thị mới Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ, chữ đệm và tên: PHAN THẾ VINH Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *10/06/1976* *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *030076000119*

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: *P43 Nhà D6, Tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Phạm Thị Phương

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 26.../2025/ATTP-CNGMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Tên cơ sở: **CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY**

Địa chỉ: Thôn Bá Khê, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

ĐẠT YÊU CẦU THỰC HÀNH SẢN XUẤT TỐT (GMP)
THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

Đối với các dạng sản phẩm sau: cao lỏng, cao mềm, cao khô, viên nén, viên nén bao phim, viên nang cứng, cốm, bột, hỗn dịch, dung dịch

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 3 NĂM KỂ TỪ NGÀY KÝ

Hà Nội, ngày 15.. tháng 8. năm 2025

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 2917 ngày 09/11/2026
CHUYỂN
Lãnh đạo CC
Phòng VP → Đ.Tâm
Sao

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 026/ANVY/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY**

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 02213937886

Email: info@anvy.vn

Mã số doanh nghiệp: 0101651777

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 26/2025/ATTP-CNGMP.

Ngày cấp/Nơi cấp: 15/08/2025, Cục An toàn thực phẩm – Bộ Y tế.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)**

2. Thành phần: 100% Hoa hồng (Rosa Rugosa)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 5 năm kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng bên trong là túi PE, bên ngoài là thùng carton hoặc chất liệu khác theo nhu cầu, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: Thùng 10 kg, 30 kg hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở sản xuất: Anhui Duoshantang Pharmaceutical Co., Ltd.

- Địa chỉ: No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China (Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc).

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc hội.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
- Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế quy định quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Tiêu chuẩn cơ sở đính kèm. Và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến việc đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0101651777 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

食品原料 玫瑰花 (Rosa Rugosa)

Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)

成分 / Thành phần:	100% 玫瑰花 (Rosa Rugosa) / 100% Hoa hồng (Rosa Rugosa)
产地 / Xuất xứ:	中国 / Trung Quốc
规格 / Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
净含量 / Khối lượng tịnh:	XX kg
生产批号 / Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
生产日期 / Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
有效期至 / Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
贮存条件 / Điều kiện bảo quản:	贮存于干燥、阴凉处，防蛀 / Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
使用说明 / Hướng dẫn sử dụng:	用于食品生产原料 / Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
生产商 / Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China / Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
出口商 / Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China / Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
进口商 / Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
地址 / Địa chỉ:	Tan Tien hamlet, Van Giang commune, Hung Yen province, Vietnam / Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 10 hoặc 30 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

BẢN DỊCH
TRANSLATION

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)	
Thành phần:	100% Hoa hồng (Rosa Rugosa)
Xuất xứ:	Trung Quốc
Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
Khối lượng tịnh:	XX kg
Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
Điều kiện bảo quản:	Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
Hướng dẫn sử dụng:	Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
Địa chỉ:	Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
Địa chỉ:	Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
Địa chỉ:	Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 10 hoặc 30 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Giám đốc nhà máy

Nguyễn Đức Long

(Đã ký và đóng dấu)

Tôi, Lê Thị Ánh Linh, Căn cước công dân số: 035302004535 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/09/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Trung sang tiếng Việt.**

Ngày 26 tháng 10 năm 2026

Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Lê Thị Ánh Linh

Ngày 26 tháng 10 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Tôi, là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội. Nguyễn Đức Tuấn

CHỨNG THỰC

- Bà Lê Thị Ánh Linh là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Văn bản chứng thực này được lập thành 02 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 02 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số chứng thực: 159090 **Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND**

Người thực hiện chứng thực

Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ.B.P - C.T.T.C
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
P. Ô CHỢ DỪA - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

Tôi, Đinh Thị Hòe, CCCD số: 040192044082 Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 09/12/2022; cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ **tiếng Anh sang tiếng Việt.**

Ngày 26 tháng 10 năm 2026

Người dịch ký và ghi rõ họ tên

Đinh Thị Hoè

Ngày 26 tháng 10 năm 2026 (Bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Tôi, Nguyễn Đức Tuấn là Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

CHỨNG THỰC

- Bà Đinh Thị Hòe là người đã ký vào từng trang bản dịch này. Người thực hiện chứng thực đã đối chiếu chữ ký của người dịch trên bản dịch và nhận thấy phù hợp với chữ ký mẫu của cộng tác viên dịch thuật đã đăng ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Văn bản chứng thực này được lập thành 02 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 02 trang), lưu 01 (một) bản gốc tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số chứng thực: 15901 **Quyển số: 01/2026 - SCT/CKND**

Người thực hiện chứng thực
Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ:69-C.T.H.C
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
P. Ô CHỢ DỪA - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

食品原料 玫瑰花 (Rosa Rugosa)

Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)

成分 / Thành phần:	100% 玫瑰花 (Rosa Rugosa) / 100% Hoa hồng (Rosa Rugosa)
产地 / Xuất xứ:	中国 / Trung Quốc
规格 / Quy cách đóng gói:	Thùng XX kg
净含量 / Khối lượng tịnh:	XX kg
生产批号 / Số lô sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
生产日期 / Ngày sản xuất:	*(in trong quá trình sản xuất)*
有效期至 / Hạn sử dụng:	*(in trong quá trình sản xuất)*
贮存条件 / Điều kiện bảo quản:	贮存于干燥、阴凉处，防蛀 / Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt
使用说明 / Hướng dẫn sử dụng:	用于食品生产原料 / Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm
生产商 / Nhà sản xuất:	ANHUI DUOSHANTANG PHARMACEUTICAL CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China / Số 9 đường Hải Đường, Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
出口商 / Nhà xuất khẩu:	BOZHOU RUNWU AGRICULTURAL DEVELOPMENT CO., LTD.
地址 / Địa chỉ:	Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China / Hộ số 2, phía đông thôn Tưởng Lầu, trấn Ngưu Tập, quận Tiêu Thành, thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy, Trung Quốc
进口商 / Đơn vị nhập khẩu:	ANVY CORPORATION / CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
地址 / Địa chỉ:	Tan Tien hamlet, Van Giang commune, Hung Yen province, Vietnam / Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Ghi chú: *XX là 10 hoặc 30 hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu của khách hàng*

M.S.D.N: 0101651777 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY
TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Công ty cổ phần Anvy

Thôn Tân Tiến, xã Văn Giang
Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng: YJ6S2609250240-HN

Mã Số Mẫu : 242-2026-00005033

Tên mẫu/ Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)
Nhà sản xuất: Anhui Duoshantang Pharmaceutical Co., Ltd.
Địa chỉ: No.9 Haitang Road, High-tech Industrial Development Zone, Bozhou City, Anhui Province, China
Nhà xuất khẩu: Bozhou Runwu Agricultural Development Co., Ltd.
Địa chỉ: Household 2, East of Jianglou Village, Niuji Town, Qiaocheng District, Bozhou City, Anhui Province, China

Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi PE kín
Ngày nhận mẫu: 25/09/2026
Thời gian kiểm nghiệm: 25/09/2026 - 05/10/2026
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng: 03/10/2026

STT	CHỈ TIÊU KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	KẾT QUẢ	Giới hạn tối đa
1	VW0JW VW (a) *Enterobacteriaceae*	cfu/g	ISO 21528-2:2017	Không phát hiện (LOD=10)	$1.0x10^2$
2	VW09F VW (a) *Salmonella spp.*	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Không phát hiện	Không phát hiện
3	VW0GC VW (a) *Escherichia Coli*	/g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện	Không phát hiện
4	VW0B9 VW (a) Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)	$5.0x10^2$
5	VW0KQ VW (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022	$4.0x10^1$	$5.0x10^4$
6	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/kg	AOAC 2015.01	< 0.03 (LOQ=0.03)	1.0
7	VD856 VD (a) Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	< 0.03 (LOQ=0.03)	5.0
8	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/kg	AOAC 2015.01	< 0.02 (LOQ=0.02)	0.5
9	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	< 0.05 (LOQ=0.05)	10.0

Giới hạn tối đa: theo tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 005:2026/AV-NLTP, được cung cấp bởi khách hàng
Kết quả của các chỉ tiêu phân tích đã đạt theo tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 005:2026/AV-NLTP

LOQ: Giới hạn định lượng. LOD: Giới hạn phát hiện.

Ký tên

Trần Thị Mỹ Dung
Giám Đốc Chi Nhánh Miền Bắc

CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Trần Thị Mỹ Dung 29/10/2026, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 29/10/2026

Ghi ghú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 10 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu kiểm nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thoả thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thoả thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải https://cdnmediaassets.eurofins.com/eurofins-apac/media/zzbfitpr/cvn001-gts-vn-202610.pdf.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật
Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.
Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Công Ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng (Địa chỉ: Lô E2b-3, đường D6, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VE" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại Thành phố Cần Thơ (Địa chỉ: Phòng 319, KVIP, đường số 8, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Thành Phố Cần Thơ, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VW" được thực hiện bởi phòng thử nghiệm Chi nhánh Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng tại miền Bắc (Địa chỉ: Unit 7A, Nhà xưởng Cao Tầng - Toà 1, Số 2, Đường BH5, VSIP Bắc Ninh, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam)
Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại các phòng thử nghiệm ngoài hệ thống Eurofins.
Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" được thực hiện tại các phòng thử nghiệm khác của Eurofins.
(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238
(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-242-2026-00005033-01/242-2026-001561 bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)



CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Số: 005-2:2026/QĐ-TCNLTP

V/v: Ban hành và áp dụng Tiêu chuẩn cơ sở

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- Căn cứ Thông tư 13/2026/TT-BKHCN ngày 09/04/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn"
- Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Anvy; nhiệm vụ và khả năng sản xuất của Công ty cổ phần Anvy

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Tiêu chuẩn cơ sở: Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)

Số hiệu: **TCCS 005:2026/AV-NLTP**

Lần ban hành: 02

Điều 2: Tiêu chuẩn này được áp dụng để kiểm tra chất lượng: Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa) tại Công ty cổ phần Anvy

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các bộ phận có liên quan thuộc Công ty cổ phần Anvy chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

Hưng Yên, ngày 13 tháng 10 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

M.S.D.N: 0106...177 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY - TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

----------*----------**

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 005:2026/AV-NLTP

Lần ban hành: 02

NGUYÊN LIỆU THỰC PHẨM

HOA HỒNG (ROSA RUGOSA)

MỤC LỤC

1. Mở đầu....2
2. Phạm vi áp dụng....2
3. Tiêu chuẩn kỹ thuật....2
3.1. Thành phần cấu tạo....2
3.2. Chỉ tiêu an toàn....2
3.2.1. Giới hạn về vi sinh vật theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng....2
3.2.2. Giới hạn về kim loại nặng theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng....2
4. Hướng dẫn sử dụng....3
5. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói....3
6. Thời hạn sử dụng....3
7. Hướng dẫn bảo quản....3
8. Lịch sử ban hành....3

1. Mở đầu

Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)

Số tiêu chuẩn: TCCS 005:2026/AV-NLTP

Tên cơ sở: Công ty cổ phần Anvy

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, Xã Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

2. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng để kiểm tra chất lượng **"Nguyên liệu thực phẩm Hoa hồng (Rosa Rugosa)"** tại Công ty cổ phần Anvy.

3. Tiêu chuẩn kỹ thuật

3.1. Thành phần cấu tạo

100% Hoa hồng (Rosa Rugosa)

3.2. Chỉ tiêu an toàn

3.2.1. Giới hạn về vi sinh vật theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	5×10^4
2	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	5×10^2
3	*Escherichia coli*	/1 g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không được có
4	Enterobacteriaceae (Vi khuẩn Gram âm dung nạp mật)	CFU/g	ISO 21528-2:2017	1×10^2
5	*Salmonella* spp.	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020	Không được có

3.2.2. Giới hạn về kim loại nặng theo Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	AOAC 2015.01	5,0
2	Cadmi (Cd)	mg/kg	AOAC 2015.01	1,0
3	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 2015.01	10,0
4	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	AOAC 2015.01	0,5

4. Hướng dẫn sử dụng

Dùng làm nguyên liệu sản xuất thực phẩm.

5. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng bên trong là túi PE, bên ngoài là thùng carton hoặc chất liệu khác theo nhu cầu, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: Thùng 10 kg, 30 kg hoặc quy cách đóng gói khác theo nhu cầu.

6. Thời hạn sử dụng

5 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

7. Hướng dẫn bảo quản

Nơi khô ráo, thoáng mát, chống mối mọt.

8. Lịch sử ban hành

Lần ban hành	Nội dung thay đổi	Số tiêu chuẩn	Ngày hiệu lực
00	Để nghiên cứu thực nghiệm	TCCS NC005:2026/ AV-NLTP	08/02/2026
01	Ban hành lần đầu	TCCS 005:2026/ AV-NLTP	08/08/2026
02	Cập nhật địa chỉ cơ sở	TCCS 005:2026/ AV-NLTP	13/10/2026

Hưng Yên, ngày 13 tháng 10 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY TỈNH HƯNG YÊN

GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY

Nguyễn Đức Long

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH HƯNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

M.S.D.N: 0101651777 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY - TỈNH HƯNG YÊN

Mã số doanh nghiệp: 0101651777

Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 01 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 12, ngày 08 tháng 10 năm 2026

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANVY CORPORATION

Tên công ty viết tắt: ANVY ., CORP

2. Địa chỉ trụ sở chính

thôn Tân Tiến, Xã Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: *02213 937886* Số Fax: *02213 937678*

Thư điện tử: Website:

3. Vốn điều lệ: 540.300.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi tỷ ba trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 54.030.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: TÔ HỒNG THÁI Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *19/12/1971* *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *034071001875*

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: *1810-B1, Chung cư G3AB, Khu đô thị mới Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ, chữ đệm và tên: PHAN THẾ VINH Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *10/06/1976* *Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *030076000119*

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: *P43 Nhà D6, Tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

SỞ TÀI CHÍNH HƯNG YÊN - PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Phạm Thị Phương

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 26.../2025/ATTP-CNGMP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

Tên cơ sở: **CÔNG TY CỔ PHẦN ANVY**

Địa chỉ: Thôn Bá Khê, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

ĐẠT YÊU CẦU THỰC HÀNH SẢN XUẤT TỐT (GMP)
THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

Đối với các dạng sản phẩm sau: cao lỏng, cao mềm, cao khô, viên nén, viên nén bao phim, viên nang cứng, cốm, bột, hỗn dịch, dung dịch

GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY CÓ GIÁ TRỊ 3 NĂM KỂ TỪ NGÀY KÝ

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2025

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hằng